

Số: 30/2023/QĐCNHG - DS

Tân Kỳ, ngày 17 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Đặng Thị T và anh Đào Bá L.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn đề ngày 26/12/2022 của chị Đặng Thị T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24/03/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, Sinh năm: 1976.

Trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Đào Bá L, Sinh năm: 1975.

Trú tại: Xóm B, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Đào Bá C, Sinh năm: 1945 và bà Bùi Thị Lý, sinh năm 1950.

Đều trú tại: Xóm B, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/3/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/3/2023 cụ thể như sau:

Giao tài sản chung của vợ chồng cho anh Đào Bá L sử dụng gồm: Thửa đất số 179, tờ bản đồ số 15, diện tích 2.323,6m². Trong đó có 300m² đất ở, 2.023,6m² đất trồng cây lâu năm, địa chỉ thửa đất: Xóm Q (cũ), B (mới), xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã được Ủy ban nhân huyện Tân Kỳ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 041853 vào sổ GCN CH00020/4059/QĐ-UBND ngày 18/9/2013 mang tên ông Đào Bá L và bà Đặng Thị T có tài sản trên đất một ngôi nhà cấp 4 ba gian hiện nay đã xuống cấp mà anh L đang sử dụng. Nhưng anh Đào Bá L có nghĩa vụ thanh toán cho chị Đặng Thị T số tiền 70.000.000 đồng tiền chênh lệch tài sản.

Chị Đặng Thị T được sở hữu số tiền 70.000.000 đồng tiền chênh lệch tài sản do anh Đào Bá L giao lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Kỳ
- THADS h/Tân Kỳ
- Các bên tham gia hòa giải
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan